

Số: 136/BC-CT

Quảng Yên, ngày 12 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

1.1 Các khó khăn chủ yếu

Trong những năm vừa qua, được sự quan tâm đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chính phủ, phần lớn các công trình thủy lợi do Công ty quản lý đã được sửa chữa, nâng cấp và kiên cố hoá. Tuy nhiên, hiện nay vẫn một số công trình được xây dựng từ những năm 70, 80 thế kỷ trước như: Kênh tưới N29, N15, N4B.....; máy móc lạc hậu, xuống cấp nghiêm trọng; một số hồ đập đã bị hư hỏng, xuống cấp không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ như: Hồ An Biên, đập dâng Diễn Vọng; một số hồ chứa bị bồi lắng dẫn đến giảm dung tích trữ nước không đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp như: Hồ Yên Lập, hồ Yên Trung, hồ Sau Làng, hồ Rộc Cùn,..... Do quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa nên diện tích tưới bị thu hẹp, diện tích tiêu bị chia cắt. Mặt khác, do chuyển đổi tập quán canh tác từ gieo mạ và cấy sang gieo thẳng nên đã tăng số lần tưới, lượng nước tưới mất nhiều hơn.

1.2 Thuận lợi

Trước những khó khăn như vậy, song Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Sở Tài Chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các Sở, ngành chức năng của tỉnh. Đặc biệt, của các địa phương Quảng Yên, Uông Bí, Hạ Long, Cẩm Phả và huyện Vân Đồn. Đồng thời, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, công nhân viên người lao động trong Công ty. Tính đến ngày 31/12/2024 Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ được giao.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch

2.1. Về Quản lý lao động

Xây dựng Đề án vị trí việc làm để xác định rõ vị trí công tác, yêu cầu năng lực của người lao động ứng với mỗi vị trí, số lượng lao động cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Xây dựng Kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch lao động theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao Động – Thương binh và Xã hội.

Xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên báo cáo Sở Tài chính theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 27/09/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Hoàn thiện về năng lực tối thiểu đối với tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo yêu cầu của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/05/2018 của Chính phủ.

Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, bậc thợ cho lao động.

2.2. Về quản lý công trình

Hệ thống công trình Công ty quản lý luôn được theo dõi, kiểm tra thường xuyên. Cán bộ công nhân viên đều được phổ biến Luật Thủy lợi các văn bản hướng dẫn thi hành luật và Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Tăng cường công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình hư hỏng, xuống cấp để duy trì đảm bảo công năng sử dụng và kéo dài tuổi thọ công trình.

Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý những trường hợp lấn chiếm, xâm hại, xả thải vào công trình thủy lợi.

2.3. Về quản lý nước, quản lý diện tích

Xây dựng phương án tích trữ nước, điều phối nước, dẫn nước khoa học, hợp lý, tiết kiệm để đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ cho các đơn vị dùng nước. Thường xuyên kiểm tra, quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nguồn nước tại các hồ để đảm bảo nguồn nước khi cung cấp nước cho các đơn vị, các hộ dùng nước, nắm chắc đường bao tưới, lưu vực tiêu của các đơn vị dùng nước để tưới đúng, tưới đủ và tiêu thoát nước kịp thời; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước để mở rộng diện tích.

Hoàn thành và đảm bảo tốt việc cung cấp nước tưới cho diện tích đất sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước cho diện tích lưu vực đạt tỷ lệ 100%.

Lập bảng kê và tổng hợp diện tích tưới, tiêu theo cơ cấu cây trồng của từng vụ đối với từng xã, phường và báo cáo UBND các huyện thị xác nhận. Cuối năm trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thực hiện diện tích tưới, tiêu và biện pháp tưới, tiêu diện tích đất sản xuất nông nghiệp; kịp thời điều chỉnh tăng, giảm bổ sung diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước trên cơ sở số bộ, bảng kê với các hộ dùng nước đã được lập. Đồng thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để điều chỉnh ký bổ sung Phụ lục hợp đồng đặt hàng theo quy định.

2.4. Về công tác quản lý kinh tế và chế độ chính sách cho người lao động

Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội quy lao động, quy chế khoán, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chi trả lương, quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định... xây dựng thang bảng lương theo quy định.

Bảo toàn và phát triển nguồn vốn được nhà nước giao.

Đảm bảo chi trả kịp thời các chế độ, chính sách cho người lao động như: Lương, thưởng, phụ cấp, các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn.

Nộp đầy đủ và hoàn thành 100% các khoản thuế, phí, lệ phí cho nhà nước theo quy định.

Phối kết hợp với các đoàn thể trong Công ty phát động phong trào thi đua trong quản lý, khai thác và bảo đảm an toàn công trình thủy lợi.

Không để xảy ra tai nạn lao động; đảm bảo an toàn cho người và tài sản; 100% cán bộ công nhân viên – người lao động chấp hành tốt Nội quy, Quy chế của Công ty; Pháp luật về an toàn giao thông khi tham gia giao thông không để ra tai nạn do chủ quan gây nên.

2.5. Về công tác sửa chữa thường xuyên

Công tác sửa chữa thường xuyên thực hiện theo Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/05/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

Công ty tiến hành xây dựng kế hoạch sửa chữa trình UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành thẩm định và phê duyệt. Triển khai thực hiện công tác sửa chữa, duy tu các công trình thủy lợi theo đúng kế hoạch sửa chữa, thứ tự ưu tiên đã được phê duyệt nhằm đảm bảo việc vận hành và khai thác có hiệu quả. Một số hạng mục hư hỏng đột xuất phát sinh trong quá trình sản xuất mà nằm ngoài kế hoạch sửa chữa đã được UBND tỉnh phê duyệt thì Công ty có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến cơ quan đặt hàng trước khi triển khai thực hiện.

Nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên được quản lý, sử dụng, thanh quyết toán thực hiện theo pháp luật về đầu tư xây dựng. Kinh phí sử dụng đảm bảo đúng mục đích, không dùng vào việc khác.

2.6. Công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão

Công tác phòng chống lụt bão hàng năm luôn được Công ty quan tâm chỉ đạo và thực hiện. Ngay từ đầu năm, đã tiến hành kiểm tra toàn bộ các hệ thống công trình; tiến hành sửa chữa các hạng mục công trình xung yếu như: Cổng dưới đê, tràn xả lũ ...; sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị của các cống tiêu, tràn xả lũ; thành lập ban chỉ huy và xây dựng phương án phòng chống lụt bão. Mặt khác, Công ty luôn phối kết hợp chặt chẽ với các xã, phường trên địa bàn TX Quảng Yên, TP Uông Bí, TP Hạ Long, TP Cẩm Phả, Huyện Vân Đồn trong quá trình phục vụ sản xuất nông nghiệp và công tác

02052
NG TY
CH. IT
Y LỢI
V LẬP
G NIN

phòng chống lụt bão.

Chính vì vậy các công trình luôn bảo đảm an toàn, sẵn sàng đối phó với úng lụt, bão lũ; không để xảy ra sự cố đáng tiếc, tránh được thiệt hại do úng lụt, bão lũ gây lên; phục vụ sản xuất đạt hiệu quả tốt.

2.7. Việc đăng tải công khai thông tin theo quy định:

Việc đăng tải công khai thông tin của Công ty cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chủ sở hữu (UBND tỉnh Quảng Ninh) và trên trang Website của Công ty theo các nội dung tại Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 1/4/2021 của Chính phủ; công khai sử dụng Hệ thống thông tin quản lý tài chính theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính gửi Bộ Tài chính và Sở Tài chính Quảng Ninh về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (báo cáo tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính); báo cáo giám sát ..., việc đăng tải thông tin được kịp thời và đảm bảo đúng quy định.

2.8. Khai thác tổng hợp các lợi thế của Công ty

Tận dụng lợi thế của các công trình, trong năm qua, Công ty đã cấp nước thô cho các đơn vị, doanh nghiệp; tham gia công tác tư vấn khảo sát thiết kế, giám sát thi công.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so với KH
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu	Ha	20.901,53	22.118,60	105,82
1.1	Diện tích tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Ha	20.427,53	21.644,60	105,96
1.2	Diện tích tiêu thổ cư, đồi núi không được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Ha	474,00	474,00	100,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	44,00	63,666	144,70
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-	-	-
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2,797	8,884	317,63
6	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	-	-	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Ha	20.901,53	22.118,60	105,82

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong những trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Trong năm 2024 Công ty không thực hiện dự án nhóm B nào.

2. Các khoản đầu tư tài chính

Trong năm 2024 Công ty không thực hiện các khoản đầu tư tài chính nào.

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh./.

Nơi nhận:

- Cục phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể;
- Lưu: KT.

**CÔNG TY TNHH 1TV THỦY LỢI
YÊN LẬP QUẢNG NINH**



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Khánh Dư



